

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1258**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **19** tháng **6** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực và ngành hoa - cây cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 4081/QĐ-BNN-TT ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phê duyệt Đề án phát triển ngành hoa, cây cảnh đến năm 2030; Quyết định số 4085/QĐ-BNN-TT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phê duyệt Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực đến năm 2025 và 2030.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 02 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực và ngành hoa - cây cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

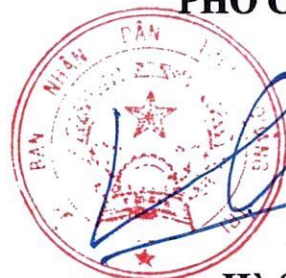
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Thủ trưởng các ban ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Trồng trọt;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Triển khai Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực và ngành hoa - cây cảnh
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1258/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023
của UBND tỉnh Quảng Trị*

Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trên cơ sở tiềm năng lợi thế về điều kiện đất đai, khí hậu thời tiết và định hướng của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thời gian qua nhiều địa phương đã đẩy mạnh việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con nuôi theo hướng bền vững, đặc biệt đã chú trọng phát triển nhiều loại giống cây ăn quả mới có giá trị kinh tế cao. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có trên 6.500 ha cây ăn quả các loại, phân bố trên địa bàn 09 huyện, thành phố, thị xã, trong đó có một số cây ăn quả có quy mô mang tính hàng hóa, tập trung, có chất lượng, giá trị kinh tế cao và có chỗ đứng trên thị trường như: Chuối Mật mốt (ở Hướng Hóa), Bơ (Hướng Hóa, Gio Linh, Vĩnh Linh...); Chanh leo (Hướng Hóa...), Cam, bưởi (Hải Lăng, Gio Linh, Vĩnh Linh...),...với doanh thu từ 150 - 200 tỷ đồng/ha/năm, có mô hình cho thu nhập đến 700 triệu đồng/ha/năm. Đặc biệt nhiều giống cây ăn quả trồng trên địa bàn có thời vụ thu hoạch lệch so với các vùng khác, có mùi vị, chất lượng đặc trưng nên giá cao, được thị trường ưa chuộng. Bên cạnh đó, ngành hoa và cây cảnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, tạo thêm việc làm, cải thiện môi trường sống, tạo điểm nhấn trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, diện tích trồng cây ăn quả, hoa và cây cảnh còn nhỏ lẻ, mang tính tự phát, chưa hình thành các vùng sản xuất cây ăn quả tập trung gắn với cơ sở thu mua, chế biến theo chuỗi liên kết bền vững; việc áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ còn hạn chế trong trồng cây ăn quả, ngành hoa - cây cảnh, nhất là thiếu nghệ nhân có tay nghề cao trong ngành hoa cây cảnh; việc đầu tư cơ sở hạ tầng hầu như chưa được quan tâm, số lượng Hợp tác xã/Tổ hợp tác, cơ sở chế biến sản phẩm cây ăn quả rất ít, việc xây dựng thương hiệu, bảo hộ thương hiệu gắn với chỉ dẫn địa lý còn hạn chế... do đó mức độ thu nhập chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của địa phương.

(Chi tiết thực trạng tại Phụ lục 01 đính kèm)

Để phát triển cây ăn quả, ngành hoa và cây cảnh phù hợp, phát huy tiềm năng, lợi thế các vùng sinh thái, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực và ngành hoa - cây cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển cây ăn quả và ngành hoa - cây cảnh phải phù hợp với quy hoạch vùng huyện và quy hoạch tổng thể của tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

- Tổ chức lại sản xuất, quy hoạch các vùng sản xuất cây ăn quả chủ lực tập trung, quy mô lớn gắn với xây dựng các nhà máy chế biến, xây dựng thương hiệu sản phẩm và thị trường tiêu thụ; Phát triển ngành hoa, cây cảnh trên cơ sở phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của từng vùng sinh thái; đặc biệt là truyền thống văn hóa, sản xuất hoa, cây cảnh của từng địa phương, ứng dụng đồng bộ khoa học, công nghệ mới, công nghệ số trong công tác quản lý, sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

- Khuyến khích các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị (Dự án/kế hoạch liên kết), sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học công nghệ mới trong sản xuất.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung: Từng bước phát triển cây ăn quả chủ lực có quy mô theo hướng hàng hóa, tập trung, sản xuất gắn với chế biến, xây dựng thương hiệu và phát triển bền vững; Xây dựng ngành hoa, cây cảnh từng bước phát triển; góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, tạo việc làm, tăng thu nhập, thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế xã hội và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Đối với cây ăn quả

- Có 10.000 ha cây ăn quả các loại, sản lượng trên 190.000 tấn, trong đó diện tích cây ăn quả chủ lực 8.000 ha, sản lượng trên 160.000 tấn;

- Vùng sản xuất cây ăn quả tập trung phấn đấu đạt: Tỷ lệ giá trị sản phẩm được sản xuất dưới các hình thức hợp tác, liên kết đạt 30-40%; tỷ lệ diện tích trồng mới, trồng tái canh sử dụng giống chất lượng cao 60%; tỷ lệ diện tích cây ăn quả áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (*VietGAP* và tương đương...), hữu cơ đạt 40-50%; diện tích được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước 20-30%;

- Có trên 50% diện tích cây ăn quả chủ lực được cấp mã số vùng trồng;

- Phát triển các giống cây ăn quả đặc sản, giống chất lượng cao gắn với cơ sở chế biến, xây dựng thương hiệu. Phấn đấu có ít nhất 1-2 sản phẩm được xếp hạng sản phẩm OCOP ở các địa phương.

- Thu nhập vùng sản xuất cây ăn quả tập trung đạt bình quân 250 triệu đồng/ha/năm.

b) Đối với ngành hoa và cây cảnh

- Phấn đấu đến năm 2030 có trên 100 ha hoa, cây cảnh trồng tập trung trên địa bàn thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị, Hướng Hóa và một số địa phương khác.

- Giá trị sản phẩm thu được trên 01 ha đất trồng hoa, cây cảnh đạt bình quân 700 - 750 triệu đồng/năm.

- Có ít nhất 02 làng nghề hoa, cây cảnh được cấp có thẩm quyền công nhận.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình, cá nhân sản xuất cây ăn quả chủ lực và hoa, cây cảnh.

- Các tổ chức (Doanh nghiệp, Hợp tác xã/Tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã..) có hợp đồng, liên kết sản xuất gắn với thu mua, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả, hoa và cây cảnh.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước có liên quan.

2. Phạm vi áp dụng

- Các vùng sản xuất cây ăn quả chủ lực, hoa và cây cảnh tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Ưu tiên áp dụng:

+ Các cây ăn quả chủ lực: Chuối, chanh leo, bơ, cây có múi (*cam, bưởi, chanh,...*);

+ Các loại hoa: Hoa hồng, cúc, lay ơn, lily, đồng tiền, thực dược, hướng dương, dạ yến thảo, nhóm hoa lan (*hồ điệp, địa lan, lan bản địa...*),..

+ Các loại cây cảnh: Mai, sanh, hoa giấy, mẫu đơn,...

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Đối với cây ăn quả

1.1. Cây chuối

+ Định hướng phát triển đến năm 2030 diện tích chuối trên 6.200 ha, sản lượng trên 110.000 tấn. Trồng tập trung trên địa bàn huyện Hướng Hóa, huyện ĐaKông và các huyện khác.

+ Tiếp tục nghiên cứu, thử nghiệm các giống có năng suất cao, chất lượng tốt, kháng bệnh, các giống chuối đặc sản gắn với chương trình phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương.

+ Áp dụng đồng bộ các quy trình sản xuất tiên tiến, hữu cơ, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất chuối tập trung.

1.2. Cây Chanh leo

+ Định hướng phát triển đến năm 2030 có trên 300 ha, sản lượng trên 6.000 tấn. Trồng tập trung huyện Hướng Hóa, Cam Lộ, Vĩnh Linh và các huyện khác.

+ Sử dụng các giống Chanh leo có nguồn gốc rõ ràng, chất lượng cao, phù hợp với thị trường, chống chịu các đối tượng sâu bệnh như: Chanh leo Đài nông 1,...

+ Áp dụng đồng bộ các quy trình sản xuất tiên tiến, hữu cơ, an toàn thực phẩm; Chú trọng kỹ thuật tưới nước tiên tiến.

+ Liên kết sản xuất, tăng cường kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm của các cơ sở sơ chế, chế biến, sản xuất nguyên liệu quả chanh leo nhằm nâng cao chất lượng.

1.3. Cây Bơ

- Định hướng phát triển đến năm 2030 có 500 ha, sản lượng trên 9.000 tấn. Trồng tập trung ở huyện Hướng Hóa, Cam Lộ, Vĩnh Linh, Gio Linh và các huyện khác.

- Sử dụng các giống Bơ chất lượng cao, phù hợp với thị trường, chống chịu các đối tượng sâu bệnh như: Bơ 034, Bơ booth,... Phục tráng giống bơ đặc sản địa phương có giá trị kinh tế cao. Bình tuyển cây đầu dòng, xây dựng vườn đầu dòng, hệ thống nhân giống bơ.

- Chú trọng phương pháp ghép cải tạo các vườn bơ chất lượng thấp bằng giống mới phù hợp, có năng suất, chất lượng cao.

- Áp dụng đồng bộ kỹ thuật trồng xen, tưới nước tiên tiến, tiết kiệm, đốn tía, bón phân và phòng trừ sâu bệnh. Chú trọng khâu bảo quản quả bơ tươi; tăng cường chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm bơ.

- Áp dụng đồng bộ các quy trình sản xuất tiên tiến, hữu cơ, an toàn thực phẩm.

1.4. Cây ăn quả có múi (Cam, bưởi, chanh,..)

- Định hướng phát triển đến năm 2030 có 1.000 ha với sản lượng trên 18.000 tấn. Trồng tập trung tại huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh, Vĩnh Linh,...

- Sử dụng giống có chất lượng, chống chịu sâu bệnh hại, xây dựng vườn giống đầu dòng sạch bệnh, nhân giống sạch bệnh, phục vụ tái canh.

- Chú trọng phương pháp ghép cải tạo các vườn cây chất lượng thấp bằng giống mới phù hợp, có năng suất, chất lượng cao.

- Áp dụng đồng bộ các quy trình sản xuất tiên tiến, hữu cơ, an toàn, chú trọng kỹ thuật tưới nước tiết kiệm, công nghệ bảo quản sau thu hoạch.

2. Đối với ngành hoa và cây cảnh

- Định hướng đến năm 2030, hình thành các vùng sản xuất hoa, cây cảnh tập trung tại thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị, Hướng Hóa,...

- Đến năm 2030, diện tích trồng hoa có ứng dụng công nghệ cao chiếm 15 - 20%; diện tích trồng hoa có mái che đạt 10-15%.

- Các chủng loại hoa, cây cảnh được trồng cần được thường xuyên nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp với thị hiếu tiêu dùng trong và ngoài tỉnh; đặc biệt là các loại hoa, cây cảnh phục vụ nhu cầu xây dựng nông thôn mới, các khu đô thị, khu công nghiệp,....

(Chi tiết định hướng phát triển quy hoạch tại Phụ lục 02 đính kèm)

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin tuyên truyền

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý điều hành của các cấp chính quyền trong việc thực hiện Kế hoạch. Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức để thu hút các Doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, người dân tham gia.

Đổi mới tư duy sản xuất cho đội ngũ quản lý cấp cơ sở, người dân tham gia sản xuất về định hướng và phát triển các loại cây ăn quả chủ lực, các loại hoa và cây cảnh mới có triển vọng.

Thông qua các hội nghị, tham quan, tập huấn, mô hình để tuyên truyền, vận động, thuyết phục mọi người cùng tham gia, đưa việc thực hiện các nội dung kế hoạch trở thành phong trào xã hội rộng lớn, có tổ chức.

2. Về tổ chức sản xuất

Căn cứ kế hoạch đã được ban hành; UBND các huyện, thị xã, thành phố xác định chủng loại và quy mô vùng sản xuất cây ăn quả chủ lực, hoa và cây cảnh phù hợp trong phương án quy hoạch của địa phương và gắn phát triển vùng trồng cây ăn quả với các cơ sở bảo quản, chế biến sản phẩm; Ưu tiên chính sách của địa phương để mời gọi các doanh nghiệp đầu tư liên kết trồng và tiêu thụ cây ăn quả, hoa và cây cảnh; phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp định hướng quy mô vùng trồng các loại cây ăn quả chủ lực, các loại hoa có giá trị kinh tế cao; thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết sản xuất từ xây dựng vùng trồng đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển các Hợp tác xã/Tổ hợp tác, nhóm sở thích, câu lạc bộ... cả về chiều rộng và chiều sâu, đặc biệt chú trọng hỗ trợ thành lập mới và nâng cao năng lực cho các thành viên Hợp tác xã.

Xây dựng các dự án/Kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị trong việc sản xuất, tiêu thụ cây ăn quả, hoa và cây cảnh trong đó lấy Doanh nghiệp là trọng tâm liên kết với các hộ gia đình thông qua Hợp tác xã, Tổ hợp tác xây dựng vùng trồng, tổ chức sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Qua đó, tạo bứt phá phát hướng tới phát triển toàn diện, bền vững, gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới.

3. Đào tạo nghề làm vườn, trồng hoa, cây cảnh

Hàng năm, từ chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã được phê duyệt, UBND các huyện, thành phố, thị xã ưu tiên tổ chức các lớp tập huấn đào tạo nghề làm vườn, hoa và cây cảnh; Phối hợp các viện, trường, hội sinh vật cảnh, câu lạc bộ, nghệ nhân,... để gửi đi đào tạo đội ngũ nghệ nhân giỏi, nòng cốt làm giảng viên đào tạo nghề cho lao động tại địa phương.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Hội nông dân, Đoàn thanh niên,... để tổ chức tập huấn chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất hoa, cây cảnh.

4. Về khoa học công nghệ

Tiếp tục nghiên cứu phát triển thử nghiệm các giống cây ăn quả năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh hại, thích ứng điều kiện biến đổi khí hậu, rà soát tuyển chọn các cây đầu dòng đảm bảo chất lượng để nhân giống trên địa bàn; chọn tạo, nhập nội những giống hoa, cây cảnh có tính trạng mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao giá trị về vẻ đẹp, về văn hóa và mục đích sử dụng của khách hàng trong và ngoài nước.

Tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới về phát triển cây ăn quả, hoa và cây cảnh mới từ khâu nhân giống, trồng, chăm sóc, tạo tán, thu hái, sơ chế, bảo quản sản phẩm; khuyến khích ứng dụng quy trình canh tác bền vững: hạn chế sử dụng hóa chất vô cơ; tăng cường sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hữu cơ, vi sinh;

Xây dựng các mô hình về canh tác tiên tiến, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; ưu tiên chuyển giao tiến bộ kỹ thuật thâm canh cây ăn quả chủ lực tại các vùng trồng tập trung theo GAP, hữu cơ...; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm.

Tiếp tục lưu giữ, bổ sung nguồn gen mới về hoa, cây cảnh góp phần làm phong phú nguồn sản phẩm hàng hóa và nguồn vật liệu di truyền phục vụ nghiên cứu chọn, tạo giống hoa, cây cảnh.

5. Về thị trường tiêu thụ, xây dựng thương hiệu sản phẩm

Đối với thị trường trong nước, các địa phương cần xây dựng hình ảnh sản phẩm cây ăn quả đặc sản vùng miền và sản phẩm đặc hữu của từng địa phương. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng thương hiệu sản phẩm cây ăn quả, gắn với chỉ dẫn địa lý; đưa lên sàn giao dịch trung bày các sản phẩm cây ăn quả; thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại để người tiêu dùng trong nước có đủ thông tin về sản phẩm cây ăn quả

Đa dạng hóa sản phẩm hoa, cây cảnh phục vụ các đối tượng; Tổ chức các lễ hội, triển lãm,... chuyên đề về hoa, cây cảnh để giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm hoa, cây cảnh.

Đối với thị trường xuất khẩu, các địa phương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp thực hiện các biện pháp mở rộng thị trường xuất khẩu; trọng tâm là sản xuất các sản phẩm theo nhu cầu thị trường các nước nhập khẩu.

6. Về nguồn vốn đầu tư

Ngân sách Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng như hệ thống tưới tại các vùng sản xuất cây ăn quả tập trung, các công trình giao thông kết nối vùng sản xuất tập trung với các trục giao thông chính và các công trình hạ tầng thiết yếu khác phục vụ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả, hoa và cây cảnh; nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ về giống, thâm canh, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm cây ăn quả; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả chủ lực của vùng...

Lồng ghép các Chương trình, Đề án theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng cơ chế, chính sách; nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực; đầu tư cơ sở hạ tầng về giao thông, thủy lợi, chợ đầu mối, sàn giao dịch,...; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường,....

Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư phát triển cây ăn quả, ngành hoa và cây cảnh theo hướng xã hội hóa, chủ yếu là vốn của doanh nghiệp và người dân. Các hộ gia đình đầu tư phát triển sản xuất hoa, cây cảnh để hình thành vùng sản xuất. Hợp tác xã, Tổ hợp tác liên kết với các hộ gia đình và doanh nghiệp đầu tư nhà sơ chế, kho bảo quản sản phẩm hoa, cây cảnh. Doanh nghiệp đầu tư xây dựng thương hiệu; hệ thống bảo quản, tiêu thụ sản phẩm hoa, cây cảnh.

V. HẠNG MỤC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hàng mục thực hiện: (Theo Phụ lục 03 đính kèm).

2. Kinh phí thực hiện

- Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư để triển khai Đề án theo hướng xã hội hóa, chủ yếu là vốn của doanh nghiệp và người dân.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện kế hoạch thông qua lồng ghép kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án; Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (Nghị quyết 162/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021...), Chương trình kinh tế sự nghiệp hàng năm; vốn xã hội hóa (Doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân...) tài trợ và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Là cơ quan thường trực, phối hợp với UBND huyện, thành phố, thị xã và các Sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện để UBND tỉnh biết, chỉ đạo và báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất tại các vùng sản xuất cây ăn quả tập trung nhằm đảm bảo chất lượng; hỗ trợ hoạt động cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo các điều kiện, yêu cầu cho thị trường trong nước và xuất khẩu; Phát động các phong trào trồng hoa, cây cảnh gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Công Thương, các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh hoạt động phát triển thị trường, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản; chủ động cung cấp các thông tin về các quy định kiểm nghiệm, kiểm dịch trong quá trình sản xuất và thông tin về an toàn thực phẩm để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong và ngoài nước.

- Theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, kế hoạch. Phối hợp với UBND cấp huyện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình MTQG để lồng ghép thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác; Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực kế hoạch theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách có liên quan tới hỗ trợ tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và tiên bộ kỹ thuật trong phát triển sản xuất cây ăn quả, hoa và cây cảnh trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm liên quan đến cây ăn quả của tỉnh. Tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai các đề tài khoa học, dự án sản xuất thử nghiệm có liên quan đến Đề án từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học địa phương và Trung ương.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về phát triển sản xuất cây ăn quả, ngành hoa và cây cảnh; truyền thông về các mô hình ứng dụng công nghệ cao về sản xuất cây ăn quả, mô hình hoa và cây cảnh, nhất là các mô hình trồng hoa trong nhà màng, nhà lưới phù hợp với điều kiện đầu tư của nhà vườn.

6. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu đề xuất các chính sách thương mại, phân tích tìm hiểu các thị trường tiêu thụ, tìm đầu ra cho sản phẩm ăn quả chủ lực, sản phẩm hoa và cây cảnh; Hỗ trợ quảng bá sản phẩm; Khuyến khích, hỗ trợ phát triển chế biến sâu gắn với thị trường tiêu thụ ổn định.

- Xúc tiến, mời gọi các doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Tổ chức tốt các hoạt động quảng bá, chương trình kết nối cung cầu tại thị trường trong nước và xuất khẩu; tiếp cận và thiết lập các kênh phân phối và mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua các trung tâm thương mại, siêu thị, các sàn giao dịch thương mại điện tử...

- Phối hợp với UBND các huyện, các Sở, ngành liên quan để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước tiếp cận, khảo sát đầu tư vào hoạt động sản xuất, thu mua, chế biến sản phẩm nông sản của tỉnh. Đề xuất các giải pháp thúc đẩy tiêu thụ nông sản của tỉnh vào những thị trường xuất khẩu tiềm năng; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các điều kiện xuất khẩu như: tem, nhãn, bao bì theo quy định của nước nhập khẩu.

- Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu và tổ chức các chương trình kết nối, tiêu thụ nông sản của tỉnh tại các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, hệ thống các sàn thương mại điện tử,...

7. UBND các huyện, thành phố thị xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nông dân chuyển đổi diện tích rừng trồng và các loại cây trồng khác kém hiệu quả sang trồng các loại cây ăn quả chủ lực; mở rộng diện tích trồng hoa và cây cảnh ở những vùng phù hợp để góp phần tăng thêm thu nhập phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Rà soát quy hoạch vùng trồng cây ăn quả; vùng trồng hoa và cây cảnh tập trung,...Ưu tiên nguồn kinh phí của địa phương để hỗ trợ triển khai kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành liên quan lập, triển khai kế hoạch phát triển cây ăn quả chủ lực, ngành hoa và cây cảnh của địa phương.

- Ban hành các chính sách đặc thù để hỗ trợ.....đồng thời cân đối, bố trí ngân sách hàng năm, chỉ đạo, hỗ trợ phát triển sản xuất các loại cây ăn quả chủ lực, các loại hoa và cây cảnh của các địa phương.

- Phối hợp, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc liên quan và người sản xuất thực hiện nội dung Kế hoạch trên địa bàn đạt hiệu quả.

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá tiến độ và kết quả triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) theo quy định./.

Phụ lục 1:
THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN MỘT SỐ CÂY ĂN QUẢ CHỦ LỰC VÀ NGÀNH HOA – CÂY CẢNH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1258/QĐ-UBND** ngày **19** tháng **6** năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Loại cây trồng	Thực trạng	Ghi chú
I	Cây ăn quả chủ lực		
1	Cây chuối	Chuối là cây trồng khá phổ biến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, phân bố chủ yếu tại huyện Hướng Hóa với hơn 85% diện tích (3.176 ha), 15% còn lại phân bố rải rác các địa phương khác. Tính đến cuối năm 2022, diện tích Chuối trên địa bàn đạt 3.700 ha, sản lượng đạt hơn 60.000 tấn, giống chuối chủ yếu là giống chuối Mật mồng (Chuối Tây), chiếm trên 90% cơ cấu giống, 10% còn lại là chuối Lùn, chuối tiêu,...; chủ yếu sử dụng giống tách chồi, giống lấy từ các vườn chuối thương phẩm trên địa bàn.	
2	Cây chanh leo	Chanh leo bắt đầu phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị từ năm 2018, đến nay trên địa bàn tỉnh có trên 100 ha, năng suất trung bình đạt 20 tấn/ha, sản lượng 200 tấn với giá thu mua bình quân 15.000 đồng/kg tại ruộng, cho thu nhập trên 300 triệu đồng/ha.	
3	Cây Bơ	Cây bơ đã trồng trên địa bàn tỉnh từ lâu, chủ yếu là giống bơ địa phương, được trồng nhỏ lẻ, quanh vườn và trồng xen với các loại cây trồng khác như cà phê, hồ tiêu,... Đến nay, diện tích trồng bơ quy đồng đặc toàn tỉnh gần 320 ha, tập trung nhiều ở huyện Hướng Hóa, Gio Linh, Vĩnh Linh... Qua khảo sát cho thấy có nhiều giống bơ địa phương có chất lượng rất ngon, tiêu thụ dễ. Với năng suất bình quân 15 tấn/ha, giá bán 15.000đ/kg cho thu nhập 200-250 triệu đồng/ha.	
4	Cây ăn quả có múi (cam, bưởi)	Những năm trở lại đây cây ăn quả có múi đã dần khẳng định tính thích nghi và mang lại hiệu quả kinh tế cho người sản xuất, diện tích ngày càng được mở rộng ra nhiều địa phương. Tính đến cuối năm 2022, diện tích trồng cây ăn quả có múi toàn tỉnh có hơn 600 ha, sản lượng đạt hơn 9.000. tấn/năm, tập trung chủ yếu ở huyện Hải Lăng, Triệu Phong,	

TT	Loại cây trồng	Thực trạng	Ghi chú
		Gio Linh, Vĩnh Linh, Cam Lộ, Hướng Hóa,... với các giống như: Cam Vân Du, Xã Đoài, Valencia (V2), bưởi da xanh, bưởi diễm, ... Năng suất bình quân các giống cam đạt 15-16 tấn/ha sau khi trừ chi phí người dân có lãi từ 120- 150 triệu đồng/ha/năm.	
II	Hoa và cây cảnh: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh nhiều địa phương đang phát triển các loại hoa truyền thống như Hoa cúc, vạn thọ,... bên cạnh đó chú trọng phát triển các loại hoa cao cấp như: Hoa lan, Hoa ly, lay ơn, đồng tiền với diện tích gần 20 ha tập trung chủ yếu trên địa bàn thành phố Đông hà, thị xã Quảng Trị, huyện Hướng Hóa,...	Ngoài ra, đã hình thành các vườn cây bonsai có quy mô gần 200 cây, chủ yếu là mai, hoa giấy, bàng lẵng...	

Phụ lục 2:

**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, QUA HOẠCH CÂY ĂN QUẢ CHỦ LỰC
VÀ NGÀNH HOA - CÂY CẢNH ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Loại cây trồng	Định hướng phát triển, quy hoạch	Ghi chú
I	Cây ăn quả chủ lực		
1	Cây chuối	Đến năm 2030 diện tích chuối trên 6.200 ha, sản lượng trên 110.000 tấn. Trồng tập trung trên địa bàn các huyện: Hướng Hóa 4.500 ha (trồng tập trung tại các xã: Tân Long, Tân Lập, Thuận, Thanh, Tân Thành,...), ĐaKrong 400 ha (trồng tập trung tại các xã: Tà rụt, A Ngo, A Vao,...), huyện Vĩnh Linh 300 ha (trồng tập trung các xã Vĩnh Thủy, Vĩnh Sơn, Vĩnh Long,), huyện Gio Linh 300 ha, huyện Phong 200 ha, huyện Cam Lộ 300 ha, huyện Hải Lăng 200 ha.	
2	Cây chanh leo	Đến năm 2030 có trên 300 ha, sản lượng trên 6.000 tấn. Trồng tập trung huyện Hướng Hóa 200 ha (trồng tập trung tại các xã: Hướng Phùng, Hương Tân, Tân Hợp,...) và các huyện khác như: Cam Lộ, Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Hải Lăng 100 ha	
3	Cây Bơ	Đến năm 2030 có 500 ha, sản lượng trên 9.000 tấn. Trồng tập trung ở huyện Hướng Hóa 100 ha (trồng tập trung tại các xã: Tân Hợp, Hương Tân, Tân Liên, Hướng Phùng,...), Cam Lộ 100 ha (trồng tập trung tại các xã: Cam Chính, Cam Nghĩa, Cam Thành,...), Vĩnh Linh 150 ha (Trồng tập trung tại các xã: Kim Thạch, Trung Nam, Hiền Thành,...), Gio Linh 150 ha (trồng tập trung các xã phía Tây của huyện như: Hải Thái, Phong Bình, Linh Hải,...).	
4	Cây ăn quả có múi (cam, bưởi)	Đến năm 2030 có 1.000 ha với sản lượng trên 15.000 tấn. Trồng tập trung tại huyện Hải Lăng 400 ha (Trồng tập trung tại các xã: Hải Phú, Hải Lâm, Hải Thượng, Hải Chánh, Hải Sơn, Hải Trường,...), Triệu Phong 100 ha (trồng tập trung trên địa bàn xã Triệu Thượng, Triệu Ai,...), Gio Linh 200 ha (trồng tập trung các xã phía Tây của huyện như: Phong Bình, Hải Thái, Linh Hải, ...), huyện Hướng Hóa 100 ha (trồng tập trung các xã: Tân Liên, Tân Lập, Hương Tân, Hướng Phùng,...), huyện Vĩnh Linh 100 ha (Trồng tập trung	

TT	Loại cây trồng	Định hướng phát triển, quy hoạch	Ghi chú
II	ngành hoa - cây cảnh	<p>các xã, thị trấn như: Thị trấn Bến Quan, xã Vĩnh Thủy, Vĩnh, Sơn,...) ; các huyện khác như: Cam Lộ, Thị xã Quảng Trị, Đakrông, thành phố Đông Hà ... trồng 100 ha.</p> <p>Phấn đấu đến năm 2030 có trên 100 ha hoa - cây cảnh trồng tập trung trên địa bàn thành phố Đông Hà 20 ha (Đông Giang, Đông Thanh...), thị xã Quảng Trị 10 ha (Phường An Đôn và xã Hải Lệ, Hướng Hóa 30 ha (Hướng Phùng, Hướng Việt, Hướng Tân, Tân Lập, Tân Liên, Thị trấn Lao Bảo, thị trấn Khe Sanh...) và một số địa phương khác như: Triệu Phong 15 ha (Triệu Thành, Triệu Ai,...), Hải Lăng 05 ha, Vĩnh Linh 10 ha (Thị trấn Hồ Xá, xã Trung Nam,...), Gio Linh 5 ha, Cam Lộ 05 ha; Có 15-20 vườn Bonsai có quy mô trên 01 ha với nhiều chủng loại cây có giá trị kinh tế cao như: Sanh, mai, bằng lăng, hoa giấy,... trên địa bàn các huyện Hướng Hóa, Triệu Phong, Hải Lăng, thành phố Đông Hà,...</p>	

Phụ lục III

NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ DỰ KIẾN KẾT QUẢ KẾ HOẠCH*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Số lượng/sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền					
1	Xây dựng các chuyên mục, bản tin truyền hình	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh; Các tổ chức chính trị xã hội	Ít nhất 02 chuyên mục/bản tin/năm được phát trên đài truyền hình tỉnh	Hàng năm	
2	Tổ chức Hội thảo các mô hình cây ăn quả, rau hoa, cây cảnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh; Các tổ chức chính trị xã hội	Có ít nhất 1-2 cuộc Hội thảo	Hàng năm	
II	Về tổ chức sản xuất					
1	Nhân rộng các mô hình ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới có giá trị kinh tế cao	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các tổ chức chính trị xã hội	Mỗi năm xây dựng ít nhất 02 mô hình ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới có giá trị kinh tế cao	Hàng năm	
2	Tham mưu Ban hành một số quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc, định mức kinh tế kỹ thuật các loại cây ăn quả chủ lực; các loại hoa cây cảnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các đơn vị có liên quan	Ban hành 04 quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật	giai đoạn 2023-2030	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Số lượng/sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Tổ chức tập huấn, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới đối với cây ăn quả, hoa và cây cảnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các tổ chức chính trị xã hội	Mỗi năm tổ chức ít nhất 10-15 lớp	Hàng năm	
4	Xây dựng dự án, kế hoạch tổ chức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản (cây ăn quả, hoa và cây cảnh)	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các tổ chức chính trị xã hội; các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Mỗi năm xây dựng ít nhất 01-02 dự án hoặc kế hoạch liên kết	Hàng năm	
5	Mở rộng diện tích cây ăn quả, hoa và cây cảnh được chứng nhận VietGap, hữu cơ,...	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các tổ chức chính trị xã hội; các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Mỗi năm chứng nhận 20-30 ha cây ăn quả.	Hàng năm	
III	Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất					
1	Trồng thử nghiệm các giống cây ăn quả, giống hoa mới có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Mỗi năm xây dựng ít nhất 1-2 mô hình	Hàng năm	
2	Ứng dụng kỹ thuật rải vụ thu hoạch, quy trình canh tác tiên tiến,...	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Mỗi năm xây dựng ít nhất 1-2 mô hình	Hàng năm	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Số lượng/ sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Ứng dụng công nghệ 4.0 trong chăm sóc các loại cây ăn quả, hoa và cây cảnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Mỗi năm xây dựng ít nhất 1-2 mô hình	Hàng năm	
IV	Thị trường tiêu thụ, xây dựng thương hiệu sản phẩm					
1	Xây dựng nhãn hiệu tập thể đối với cây ăn quả, hoa và cây cảnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Xây dựng ít nhất 3 nhãn hiệu tập thể đối với sản phẩm cây ăn quả, hoa và cây cảnh trên địa bàn tỉnh	Giai đoạn 2023-2030	
2	Xúc tiến đưa vào các sàn giao dịch các sản phẩm cây ăn quả, hoa và cây cảnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Mỗi năm đưa ít nhất 2 sản phẩm lên giao dịch	Hàng năm	
3	Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại để người tiêu dùng có đủ thông tin về các sản phẩm cây ăn quả, hoa và cây cảnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Mỗi năm tổ chức ít nhất 2 hoạt động xúc tiến thương mại	Hàng năm	
V	Đào tạo nghề làm vườn, trồng hoa, cây cảnh					
1	Đào tạo nghề làm vườn, trồng hoa, cây cảnh cho lực lượng lao động nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Doanh nghiệp trong	Đào tạo nghề làm vườn, trồng hoa, cây cảnh cho ít nhất 90 lao động nông	Giai đoạn 2023-2030	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp và ngoài tỉnh và các đơn vị có liên quan	Số lượng/ sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				thôn.		